

Số: 1502 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Danh sách nơi có nhiều lao động**  
**trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Bộ luật số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội ban hành Bộ luật Lao động;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 751/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 01 năm 2026 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành Quyết định**

Ban hành kèm theo Quyết định này Danh sách nơi có nhiều lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Điều 75 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU;
- TT HĐND.TP;
- TTUB: CT, PCT/VX;
- Sở GD&ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX/VN)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Diệu Thúy**

DANH SÁCH

Nơi có nhiều lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh  
(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày        tháng        năm 2026  
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

| STT | Nơi có nhiều lao động theo quy định tại Điều 75<br>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|
| I   | Khu chế xuất (03)                                                              |
| 1   | Khu chế xuất Tân Thuận                                                         |
| 2   | Khu chế xuất Linh Trung                                                        |
| 3   | Khu chế xuất Linh Trung II                                                     |
| II  | Khu công nghệ cao (01)                                                         |
| 1   | Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh                            |
| III | Xã, phường, đặc khu (158)                                                      |
| 1   | Xã Củ Chi                                                                      |
| 2   | Xã Tân An Hội                                                                  |
| 3   | Xã Thái Mỹ                                                                     |
| 4   | Xã An Nhơn Tây                                                                 |
| 5   | Xã Nhuận Đức                                                                   |
| 6   | Xã Phú Hòa Đông                                                                |
| 7   | Xã Bình Mỹ                                                                     |
| 8   | Xã Hóc Môn                                                                     |
| 9   | Xã Xuân Thới Sơn                                                               |
| 10  | Xã Đông Thạnh                                                                  |
| 11  | Xã Bà Điểm                                                                     |
| 12  | Phường Đông Hưng Thuận                                                         |
| 13  | Phường Trung Mỹ Tây                                                            |
| 14  | Phường Tân Thới Hiệp                                                           |
| 15  | Phường Thới An                                                                 |
| 16  | Phường An Phú Đông                                                             |
| 17  | Phường Tây Thạnh                                                               |
| 18  | Phường Tân Sơn Nhì                                                             |
| 19  | Phường Phú Thọ Hòa                                                             |
| 20  | Phường Tân Phú                                                                 |
| 21  | Phường Phú Thạnh                                                               |
| 22  | Phường Tân Sơn Hòa                                                             |
| 23  | Phường Tân Sơn Nhất                                                            |
| 24  | Phường Tân Hòa                                                                 |
| 25  | Phường Bảy Hiền                                                                |
| 26  | Phường Tân Bình                                                                |

| <b>STT</b> | <b>Nơi có nhiều lao động theo quy định tại Điều 75<br/>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP</b> |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 27         | Phường Tân Sơn                                                                         |
| 28         | Phường Hạnh Thông                                                                      |
| 29         | Phường An Nhơn                                                                         |
| 30         | Phường Thông Tây Hội                                                                   |
| 31         | Phường An Hội Đông                                                                     |
| 32         | Phường An Hội Tây                                                                      |
| 33         | Phường Gò Vấp                                                                          |
| 34         | Phường Đức Nhuận                                                                       |
| 35         | Phường Cầu Kiệu                                                                        |
| 36         | Phường Phú Nhuận                                                                       |
| 37         | Phường Bình Lợi Trung                                                                  |
| 38         | Phường Bình Thạnh                                                                      |
| 39         | Phường Gia Định                                                                        |
| 40         | Phường Thạnh Mỹ Tây                                                                    |
| 41         | Phường Sài Gòn                                                                         |
| 42         | Phường Tân Định                                                                        |
| 43         | Phường Bến Thành                                                                       |
| 44         | Phường Cầu Ông Lãnh                                                                    |
| 45         | Phường Bàn Cờ                                                                          |
| 46         | Phường Xuân Hòa                                                                        |
| 47         | Phường Nhiêu Lộc                                                                       |
| 48         | Phường Khánh Hội                                                                       |
| 49         | Phường Chợ Quán                                                                        |
| 50         | Phường An Đông                                                                         |
| 51         | Phường Chợ Lớn                                                                         |
| 52         | Phường Vườn Lài                                                                        |
| 53         | Phường Diên Hồng                                                                       |
| 54         | Phường Hòa Hưng                                                                        |
| 55         | Phường Bình Thới                                                                       |
| 56         | Phường Hòa Bình                                                                        |
| 57         | Phường Phú Thọ                                                                         |
| 58         | Phường Minh Phụng                                                                      |
| 59         | Phường Bình Tiên                                                                       |
| 60         | Phường Bình Tây                                                                        |
| 61         | Phường Bình Phú                                                                        |
| 62         | Phường Phú Lâm                                                                         |
| 63         | Phường Tân Tạo                                                                         |
| 64         | Phường Bình Tân                                                                        |
| 65         | Phường Bình Hưng Hòa                                                                   |
| 66         | Phường Bình Trị Đông                                                                   |
| 67         | Phường Vĩnh Hội                                                                        |

| <b>STT</b> | <b>Nơi có nhiều lao động theo quy định tại Điều 75<br/>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP</b> |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 68         | Phường Xóm Chiếu                                                                       |
| 69         | Phường Phú Thuận                                                                       |
| 70         | Phường Tân Hưng                                                                        |
| 71         | Phường Tân Thuận                                                                       |
| 72         | Phường Tân Mỹ                                                                          |
| 73         | Phường Chánh Hưng                                                                      |
| 74         | Phường Bình Đông                                                                       |
| 75         | Phường Phú Định                                                                        |
| 76         | Phường Hiệp Bình                                                                       |
| 77         | Phường Tam Bình                                                                        |
| 78         | Phường Linh Xuân                                                                       |
| 79         | Phường Thủ Đức                                                                         |
| 80         | Phường Long Bình                                                                       |
| 81         | Phường Phước Long                                                                      |
| 82         | Phường Long Phước                                                                      |
| 83         | Phường Long Trường                                                                     |
| 84         | Phường An Khánh                                                                        |
| 85         | Phường Cát Lái                                                                         |
| 86         | Xã Vĩnh Lộc                                                                            |
| 87         | Xã Tân Vĩnh Lộc                                                                        |
| 88         | Xã Bình Lợi                                                                            |
| 89         | Xã Tân Nhựt                                                                            |
| 90         | Xã Bình Chánh                                                                          |
| 91         | Xã Hưng Long                                                                           |
| 92         | Xã Bình Hưng                                                                           |
| 93         | Xã Cần Giờ                                                                             |
| 94         | Xã An Thới Đông                                                                        |
| 95         | Xã Nhà Bè                                                                              |
| 96         | Xã Hiệp Phước                                                                          |
| 97         | Phường Thủ Dầu Một                                                                     |
| 98         | Phường Phú Lợi                                                                         |
| 99         | Phường Chánh Hiệp                                                                      |
| 100        | Phường Bình Dương                                                                      |
| 101        | Phường Dĩ An                                                                           |
| 102        | Phường Đông Hòa                                                                        |
| 103        | Phường An Phú                                                                          |
| 104        | Phường Bình Hòa                                                                        |
| 105        | Phường Lái Thiêu                                                                       |
| 106        | Phường Thuận An                                                                        |
| 107        | Phường Thuận Giao                                                                      |
| 108        | Phường Vĩnh Tân                                                                        |

| <b>STT</b> | <b>Nơi có nhiều lao động theo quy định tại Điều 75<br/>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP</b> |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 109        | Phường Bình Cơ                                                                         |
| 110        | Phường Tân Uyên                                                                        |
| 111        | Phường Tân Hiệp                                                                        |
| 112        | Phường Tân Khánh                                                                       |
| 113        | Xã Thường Tân                                                                          |
| 114        | Xã Phú Giáo                                                                            |
| 115        | Xã Phước Hòa                                                                           |
| 116        | Xã Phước Thành                                                                         |
| 117        | Xã An Long                                                                             |
| 118        | Phường Thới Hòa                                                                        |
| 119        | Phường Phú An                                                                          |
| 120        | Phường Tây Nam                                                                         |
| 121        | Phường Long Nguyên                                                                     |
| 122        | Phường Bến Cát                                                                         |
| 123        | Phường Chánh Phú Hòa                                                                   |
| 124        | Xã Bàu Bàng                                                                            |
| 125        | Xã Long Hòa                                                                            |
| 126        | Xã Thanh An                                                                            |
| 127        | Xã Dầu Tiếng                                                                           |
| 128        | Xã Minh Thạnh                                                                          |
| 129        | Phường Vũng Tàu                                                                        |
| 130        | Phường Tam Thắng                                                                       |
| 131        | Phường Rạch Dừa                                                                        |
| 132        | Phường Phước Thắng                                                                     |
| 133        | Xã Long Sơn                                                                            |
| 134        | Phường Bà Rịa                                                                          |
| 135        | Phường Long Hương                                                                      |
| 136        | Phường Phú Mỹ                                                                          |
| 137        | Phường Tân Thành                                                                       |
| 138        | Phường Tân Phước                                                                       |
| 139        | Phường Tam Long                                                                        |
| 140        | Xã Châu Pha                                                                            |
| 141        | Xã Long Hải                                                                            |
| 142        | Xã Long Điền                                                                           |
| 143        | Xã Phước Hải                                                                           |
| 144        | Xã Đất Đỏ                                                                              |
| 145        | Xã Nghĩa Thành                                                                         |
| 146        | Xã Ngãi Giao                                                                           |
| 147        | Xã Kim Long                                                                            |
| 148        | Xã Bình Giã                                                                            |
| 149        | Xã Xuân Sơn                                                                            |

| <b>STT</b> | <b>Nơi có nhiều lao động theo quy định tại Điều 75<br/>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP</b> |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 150        | Xã Hồ Tràm                                                                             |
| 151        | Xã Xuyên Mộc                                                                           |
| 152        | Xã Bình Châu                                                                           |
| 153        | Xã Hòa Hội                                                                             |
| 154        | Xã Hòa Hiệp                                                                            |
| 155        | Xã Bàu Lâm                                                                             |
| 156        | Đặc khu Côn Đảo                                                                        |
| 157        | Phường Bình Quới                                                                       |
| 158        | Phường An Lạc                                                                          |